

La Mã thiết lập tầm nhìn - Số Mười Lăm

Thử thách cuối cùng: Thức tỉnh trước cuộc tranh cãi mang tính tiên tri về hình tượng của Con Thú

Jeff Pippenger

2024-09-03

Chúng ta hiện đang ở trong thời kỳ thử thách của hình tượng con thú, và cuộc tranh cãi về tiên tri đầu tiên trong lịch sử của Phong trào Cơ Đốc Phục Lâm nay đang được lặp lại. Vào tháng 7 năm 2023, Tổng lãnh thiên sứ Mi-ca-ên đã giáng xuống để đánh thức những xương khô chết của Ê-xê-chi-ên, vốn đang nằm bị giết trên đường phố của thành phố lớn ấy, Sô-đôm và Ai Cập. Ở đó, trong chương mười một của sách Khải Huyền, họ được đưa ra khỏi giấc ngủ của sự chết bởi sự ban cho của Thánh Linh. Trong chương ba mươi bảy của sách Ê-xê-chi-ên, sứ điệp của bốn luồng gió được xác định là sứ điệp biến các xương khô chết, vốn được xác định là cả nhà Y-sơ-ra-ên, thành đạo quân của Chúa. Tiên tri Đa-ni-ên đại diện cho hai nhân chứng bị giết của Giăng, và ông cũng đại diện cho những người trong trũng xương khô chết, cũng như các trinh nữ khôn ngoan trong dụ ngôn.

Khi những người Millerite làm ứng nghiệm dụ ngôn, họ nhận ra rằng kinh nghiệm của họ đã được minh họa trong dụ ngôn. Một trăm bốn mươi bốn nghìn cũng sẽ cần nhận ra rằng họ đã ở trong thời kỳ chờ đợi. Như Daniel trong chương chín, họ sẽ cần nhận ra rằng họ đã bị tản lạc vào xứ của kẻ thù, như được biểu thị bởi bảy lần trong Leviticus hai mươi sáu, và cũng hiểu hình tượng thú bí ẩn của Nebuchadnezzar.

Trong mỗi dòng này đều trình bày một bài thử nghiệm tiên tri từ Lời Đức Chúa Trời. Hai nhân chứng chết ngoài đường phố được đầy dẫy Thánh Linh khi họ được sống lại. Những bộ xương chết trong sách Ê-xê-chi-ên cần phải nghe một sứ điệp tiên tri. Đa-ni-ên đã nghiên cứu các trước tác của Môi-se và Giê-rê-mi khi ông được thức tỉnh về tình trạng bị tản lạc của mình. Trong chương hai, Đa-ni-ên và ba người trung tín được thức tỉnh theo nghĩa bóng rằng họ đã bị đặt dưới một sắc lệnh tử hình; rồi ánh sáng tiên tri vốn bị che giấu và sau đó được mở án đã giải cứu Đa-ni-ên và ba người bạn của ông. Các trinh nữ trong dụ ngôn được đánh thức bởi một "tiếng kêu" lúc nửa đêm. Những người theo Miller được thức tỉnh khi Đấng Christ rút tay Ngài khỏi các con số trên biểu đồ. Trong cả sáu chứng nhân, chính một sứ điệp tiên tri đánh thức những kẻ chết hoặc đang ngủ. Sau đó, điều ấy tạo ra một sự thử nghiệm, nơi hai hạng người được bày tỏ vào lúc kết thúc quá trình thử nghiệm.

Dựa trên những dòng này, có thể xác quyết rằng khi một trăm bốn mươi bốn nghìn người được thức tỉnh trong những ngày sau rốt, đó là sứ điệp của Ê-xê-chi-ên về bốn phương gió, và là lời Môi-se nói về sự tản lạc bảy lần trong Lê-vi Ký chương hai mươi sáu. Đó là sứ điệp về sự sống lại do tổng lãnh thiên sứ Mi-ca-ên mang đến. Đó là sứ điệp về giấc mơ bí mật của Nê-bu-cát-nét-sa về hình tượng các con thú.

Các trinh nữ được thử nghiệm dựa trên việc họ có dầu hay không, điều này được xác định là "những sứ điệp của Thần khí của Đức Chúa Trời." Những người theo phái Millerite đã được thức tỉnh khi họ nhận ra rằng họ được nhận diện trong lời tiên tri của Đức Chúa Trời, và cũng khi họ thấy rằng cùng những bằng chứng ban đầu dẫn họ đến việc dự đoán năm 1843 thực ra lại dự báo ngày 22 tháng 10 năm 1844. Dựa trên những điều này, có thể xác định rằng khi một trăm bốn mươi bốn nghìn người được thức tỉnh trong những ngày sau đó, họ sẽ được đánh thức bởi một sứ điệp thử nghiệm mang tính tiên tri, sứ điệp ấy tạo ra hai hạng người thờ phượng.

Tất cả các dòng tiên tri này tìm thấy sự ứng nghiệm trọn vẹn và sau cùng trong thời kỳ thử thách tiên tri, được biểu trưng bởi sự hình thành hình tượng hướng về con thú và của con thú. Sự thử thách đó kết thúc khi ân điển đóng lại đối với các trinh nữ vào thời điểm luật ngày Chủ nhật. Bởi vậy, tiến trình thử thách liên quan đến hình tượng của con thú—vốn nhiều lần được trình bày như một bài thử bày tỏ ai là người đã hiểu sứ điệp được giải ẩn—được thể hiện qua tất cả những dòng tiên tri này. Trong Đa-ni-ên đoạn mười hai, những người khôn ngoan, là những người hiểu sự gia tăng tri thức, trải qua một quy trình thử thách ba bước, được mô tả là được làm nên tinh sạch, trắng và được thử luyện. Ba bước đó là những bước cáo trách do Đức Thánh Linh đem đến, tức là cáo trách về tội lỗi, về sự công bình và về sự phán xét. Ba bước đó là sân ngoài, Nơi Thánh và Nơi Chí Thánh. Ba bước đó cũng được thể hiện trong ba thiên sứ của Khải Huyền mười bốn, cũng như trong kinh nghiệm của Đa-ni-ên và ba người bạn trong đoạn một. Tại đó, họ trước hết vượt qua một thử thách về chế độ ăn uống, sau đó là một thử thách về vẻ bề ngoài, và cuối cùng họ vượt qua bài thử thứ ba do vua phương bắc—được biểu trưng bởi Nê-bu-cát-nét-sa—đưa ra.

Đối với bốn người trẻ này, Đức Chúa Trời ban cho họ kiến thức và khả năng trong mọi học vấn và sự khôn ngoan; còn Daniel thì hiểu biết mọi khái tượng và giấc mộng. Đến cuối những ngày vua đã định để đưa họ vào, quan trưởng thái giám dẫn họ vào trước mặt Nebuchadnezzar. Vua trò chuyện với họ; và giữa tất cả, không ai sánh bằng Daniel, Hananiah, Mishael và Azariah; vì vậy họ đứng hầu trước mặt vua. Trong mọi việc về sự khôn ngoan và hiểu biết mà vua hỏi đến, vua thấy họ giỏi gấp mười lần tất cả các thuật sĩ và chiêm tinh gia trong khắp vương quốc của mình. Daniel 1:17-20.

Thử thách cuối cùng trong ba thử thách dành cho Đa-ni-ên và ba người bạn trung tín là một thử thách do Nê-bu-cát-nét-sa tiến hành; qua đó tiêu biểu rằng bài thử thách tiên tri cuối cùng mà Đa-ni-ên và ba người bạn trung tín tiêu biểu là về Ba-by-lôn, vì Nê-bu-cát-nét-sa là vua—và trong Ê-sai chương bảy, câu tám và chín, một vị vua, thủ đô của một dân tộc và một "đầu" được xác lập là những biểu tượng có thể hoán đổi cho nhau. "Đầu" ấy đại diện cho cái đầu của Ba-by-lôn hiện đại trong những ngày sau đó. Cái "đầu" ấy trong những ngày sau đó chính là dân phụ của Khải Huyền đoạn mười bảy, trên trán có chép: "SỰ MÀU NHIỆM, BA-BY-LÔN LỚN, MẸ CỦA CÁC DÂM PHỤ VÀ CỦA CÁC SỰ GHÊ TỒM TRÊN ĐẤT."

Thử thách tiên tri cuối cùng của 144.000 liên quan đến việc hiểu đúng hay sai về "đầu" của Babylon hiện đại trong những ngày cuối cùng. Thử thách cuối cùng của họ cũng bao gồm việc hiểu rằng Babylon hiện đại và La Mã hiện đại là những biểu tượng có thể hoán đổi cho nhau, và vì thế "đầu" của Babylon hiện đại cũng là cùng một "đầu" trong cả hai dòng, vì chúng là những biểu tượng có thể hoán đổi cho nhau.

"Thế giới đầy dẫy bão tố, chiến tranh và bất hòa. Tuy vậy, dưới một quyền bính—quyền bính giáo hoàng—dân chúng sẽ hiệp lại để chống nghịch Đức Chúa Trời nơi chính các chứng nhân của Ngài." Testimonies, tập 7, 182.

Đa-ni-ên và ba người bạn của ông cho thấy rằng bài thử nghiệm tiên tri cuối cùng, vì đó luôn luôn là một bài thử về lời tiên tri, là một cuộc thử liên quan đến vấn đề Rôma, bởi quyền lực đứng đầu trong thời kỳ sau rốt là quyền lực giáo hoàng, vốn được tiêu biểu bởi Nê-bu-cát-nét-sa, vị lãnh đạo đầu tiên của Ba-by-lôn, người đã trực tiếp thử thách Đa-ni-ên và ba người bạn ấy. Cuộc tranh luận được Đa-ni-ên và ba người bạn tiêu biểu cũng được báo trước bởi cuộc tranh luận đầu tiên trong lịch sử nền tảng của Phong trào Cơ Đốc Phục Lâm, như thể hiện trên biểu đồ năm 1843, vốn do tay Chúa hướng dẫn và không được phép sửa đổi. Cuộc tranh luận được trình bày trên biểu đồ năm 1843 dựa trên việc xác định Antiochus Epiphanes hay La Mã ngoại giáo là thế lực đã làm ứng nghiệm khái tượng trong câu mười bốn của Đa-ni-ên đoạn mười một.

Trong lịch sử của những ngày sau rốt, một trăm bốn mươi bốn nghìn người sẽ bị thử thách về sự hiểu biết tiên tri của họ. Sự hiểu biết tiên tri được xác lập bởi nhiều dòng tiên tri, những dòng ấy khẳng định rằng kỳ thử thách cuối cùng có bản chất tiên tri. Kỳ thử thách này sẽ tiến triển dần và sẽ kết thúc bằng sự bày tỏ của hai hạng người thờ phượng.

Như được trình bày trong Đa-ni-ên chương mười hai, sự thử nghiệm bắt đầu khi ánh sáng tiên tri mới được mở án, và bài thử thứ nhất là liệu có ăn lấy sứ điệp hay từ chối sứ điệp. Bài thử ấy được Đa-ni-ên mô tả là "tinh sạch," bài thử kế tiếp Đa-ni-ên gọi là "nên trắng," và tiến trình kết thúc ở bài thử thứ ba và cuối cùng, được mô tả là "luyện thử." Bài thử thứ ba và cuối cùng là nơi hai hạng người được "luyện thử," và tại đó họ bày tỏ liệu họ có dầu hay không.

Sách Đa-ni-ên chương 1 trực tiếp chỉ ra thử thách cuối cùng, vì thế Đa-ni-ên xác định thử thách được mô tả là "sự hình thành ảnh tượng của con thú", tức là "thử thách mà dân của Đức Chúa Trời phải vượt qua", cả trước khi "họ được đóng ấn" lẫn trước khi "thời kỳ ân điển khép lại" tại đạo luật ngày Chủ nhật sắp đến.

Việc thử nghiệm cách hình tượng của con thú được hình thành bao hàm bài thử tiên tri về sự hiểu biết đối với cấu trúc tiên tri của liên minh ba bên. Con rồng, con thú và tiên tri giả có một cấu trúc tiên tri cụ thể được thiết lập trên cơ sở nhiều chứng nhân tiên tri. Hiểu cách liên minh ba bên kết lại thành một quyền lực tiên tri duy nhất trong những ngày sau rốt cũng chính là hiểu cách hình tượng của con thú được hình thành.

Một minh họa vừa đơn giản vừa phức tạp về tầm quan trọng của việc hiểu cách hình tượng của con thú được hình thành trong những ngày sau rốt là lời chứng của Phao-lô về người tội ác trong đoạn hai của II Tê-sa-lô-ni-ca. Phao-lô đề cập đến mối tương quan tiên tri giữa La Mã ngoại giáo và La Mã giáo hoàng, và khi làm như vậy, ông chỉ ra rằng "mối tương quan tiên tri giữa La Mã ngoại giáo và La Mã giáo hoàng" là một chủ đề bày tỏ hai hạng người thờ phượng.

Một nhóm yêu mến lẽ thật về "mối quan hệ tiên tri giữa La Mã ngoại giáo và La Mã giáo hoàng", và một nhóm khác không yêu mến lẽ thật ấy nên nhận lấy sự lừa dối mạnh mẽ. Mối quan hệ tiên tri giữa La Mã ngoại giáo và La Mã giáo hoàng mà Phao-lô đã nêu ra chỉ là một trong nhiều đoạn tiên

tri mô tả mối quan hệ giữa hai quyền lực ấy, và cũng mô tả mối quan hệ của hai quyền lực ấy với Hoa Kỳ.

La Mã ngoại giáo là con rồng, La Mã giáo hoàng là con thú và Hoa Kỳ là tiên tri giả. Ahab là vua rồng, đứng đầu mười vua; ông kết hôn với Jezebel, kẻ dâm phụ, người cai trị một nhóm tiên tri giả gồm hai hạng. Các tiên tri nam là các tiên tri của Baal, còn các thầy tế lễ của lùm cây tượng trưng cho nữ thần Ashtaroth. Cùng nhau, họ tiêu biểu cho tiên tri giả của những ngày sau rốt, kẻ làm nên tượng ảnh của con thú, được biểu trưng bởi các nữ tư tế và các tiên tri nam.

Con rồng là Ahab, người tượng trưng cho mười vua trong Khải Huyền mười bảy, và là vương quốc thứ bảy trong tám vương quốc. Vương quốc thứ sáu là Hoa Kỳ, các tiên tri giả của Jezebel; vương quốc thứ bảy là mười vua, Liên Hiệp Quốc, quyền lực con rồng; và vương quốc thứ tám, tức là thuộc về bảy, chính là vương quốc thứ năm đã nhận một vết thương chí tử, được phục sinh thành vương quốc thứ tám và cuối cùng, tức là con thú, mà Hoa Kỳ và sau đó cả thế giới dựng nên một hình tượng cho nó và theo hình ảnh của nó.

Chương một sách Đa-ni-ên xác định một kỳ thử thách tiên tri cuối cùng liên quan đến việc hiểu về La Mã như được trình bày trong Lời Đức Chúa Trời. Sách Ê-sa-lô-ni-ca thứ nhì cho biết rằng kỳ thử thách tiên tri cuối cùng bao gồm sự soi sáng về cấu trúc của La Mã hiện đại, như được thể hiện qua mối quan hệ tiên tri và chính trị giữa La Mã ngoại giáo và La Mã giáo hoàng.

Chương hai sách Đa-ni-ên minh họa rằng có một bí mật được mở ẩn trong những ngày sau rốt để thử thách một trăm bốn mươi bốn nghìn, vì Đa-ni-ên và ba người trung tín trong chương hai đại diện cho dân sự của Đức Chúa Trời trong những ngày sau rốt. Bí mật tiên tri được mở ẩn ấy, và bởi đó thử thách họ, là giấc mộng bí mật của Nê-bu-cát-nét-sa về ảnh tượng của các con thú, từ đó tượng trưng cho bài thử sau cùng dành cho một trăm bốn mươi bốn nghìn, tức là, như Bà White ghi lại, "sự hình thành ảnh tượng của con thú."

Cuộc thử thách được mô tả trong chương hai của sách Đa-ni-ên diễn ra dưới mối đe dọa tử hình. Như một minh họa cho những ngày sau rốt, điều này xác nhận điều Phao-lô đã dạy khi ông xác định sự lừa dối mạnh mẽ sẽ đến trên những ai không yêu mến lẽ thật. Trong tường thuật về Đa-ni-ên, sự thông hiểu của ông đã cứu các nhà thông thái Ba-by-lôn, nhưng sẽ không còn thời kỳ ân xá nào sau kỳ thử thách cuối cùng của những ngày sau rốt.

Mỗi khía cạnh của cuộc xung đột về La Mã như một biểu tượng mà chúng ta đã xác định đều cung cấp lời chứng trực tiếp cho cuộc xung đột hiện đang diễn ra. Khi phong trào ban hành luật Chủ nhật hiện đang len lỏi trong bóng tối, lời tiên tri của Đức Chúa Trời đang chỉ ra rằng nó đang đến gần, dù chỉ rất ít linh hồn là con cái của ban ngày; và những ai không phải là con cái của ban ngày thì vì vậy không nhận ra rằng cát của thời kỳ ân tạm đang nhanh chóng cạn dần. Điều này đang diễn ra trong bối cảnh được Bà White nêu ra, nơi các diễn biến cuối cùng sẽ rất nhanh. Vào tháng 7 năm 2023 Michael đã giáng xuống để khiến đội quân hùng mạnh của Ngài đứng lên, nhưng để trở thành một phần của đội quân ấy, trước hết phải hoàn thành một công việc mang tính tiên tri, và công việc ấy được hoàn tất trong môi trường chính trị, nơi hình tượng của con thú đang được hình thành.

Công tác tiên tri cần phải được hoàn tất bao gồm việc nhận ra sự hình thành của hình tượng con thú. Người nghiên cứu lời tiên tri phải nhận biết, qua những sự kiện đang diễn ra trong lịch sử hiện nay, rằng các yếu tố tôn giáo và chính trị tạo nên hình tượng con thú tại Hoa Kỳ đang được triển khai. Người ấy cũng phải nhận ra cách hình tượng con thú được hình thành về mặt tiên tri như được bày tỏ trong lời của Đức Chúa Trời. Người ấy cũng phải nhận ra rằng khi hình tượng con thú đang được hình thành tại Hoa Kỳ, thì hình ảnh của Đức Chúa Trời đang được hình thành nơi một trăm bốn mươi bốn nghìn người. Người ấy phải hiểu sự song song giữa lịch sử thời kỳ sau rốt với những người theo Miller trong giai đoạn phát triển sứ điệp Tiếng Kêu Lúc Nửa Đêm trong lịch sử của họ, khi họ được đánh thức để nhận ra rằng họ đang ở trong thời kỳ trì hoãn của dụ ngôn, và vì thế chính họ là các trinh nữ. Cả ba yếu tố ấy là một phần của bài thử nghiệm tiên tri đã bắt đầu diễn ra vào tháng Bảy năm 2023.

“Dòng trên dòng”, mỗi cuộc tranh luận về La Mã đã nảy sinh trong lịch sử Phục Lâm đều là lịch sử thánh được lặp lại trong những ngày sau rốt. Cuộc tranh luận cuối cùng về La Mã là hệ quả trực tiếp của việc dân Đức Chúa Trời từ chối thức tỉnh trước sứ điệp đã đến vào tháng 7 năm 2023.

Đức Chúa Trời sẽ đánh thức dân Ngài; nếu các phương cách khác thất bại, những dị giáo sẽ len lỏi vào giữa họ để sàng sảy họ, phân trấu ra khỏi lúa mì. Chúa kêu gọi tất cả những ai tin Lời Ngài hãy thức dậy khỏi giấc ngủ. Ánh sáng quý báu đã đến, thích hợp cho thời điểm này. Đó là lẽ thật Kinh Thánh, cho thấy những hiểm họa đang ập đến trên chúng ta. Ánh sáng này phải dẫn dắt chúng ta đến việc chuyên cần nghiên cứu Kinh Thánh và xem xét thật kỹ lưỡng và nghiêm khắc những lập trường mà chúng ta đang nắm giữ. Đức Chúa Trời muốn mọi khía cạnh và lập trường của lẽ thật được tra xét cách triệt để và bền bỉ, trong sự cầu nguyện và kiêng ăn. Các tín hữu không được an nghỉ trong những giả định và các ý niệm mơ hồ về điều gì cấu thành lẽ thật. Đức tin của họ phải được đặt vững chắc trên Lời Đức Chúa Trời, để khi thời kỳ thử luyện đến và họ bị đưa ra trước các hội đồng để trả lời về đức tin của mình, họ có thể trình bày lý do về niềm hy vọng ở trong mình, cách nhu mì và kính sợ.

Hãy khuấy động, hãy khuấy động, hãy khuấy động. Những chủ đề mà chúng ta trình bày trước thế giới phải là một thực tại sống động đối với chúng ta. Điều quan trọng là, khi bảo vệ các giáo lý mà chúng ta xem là những tín điều nền tảng của đức tin, chúng ta không bao giờ được cho phép mình sử dụng những lập luận không hoàn toàn vững chắc. Những lập luận như vậy có thể đủ để làm đối phương im tiếng, nhưng chúng không tôn vinh chân lý. Chúng ta nên đưa ra những lập luận vững chắc, không chỉ khiến đối phương im tiếng mà còn chịu được sự xem xét sát sao nhất và sự thẩm tra kỹ lưỡng nhất. Đối với những người tự rèn luyện mình như các nhà tranh luận, có một mối nguy lớn là họ sẽ không sử dụng Lời của Đức Chúa Trời một cách công bằng. Khi đối diện với một người phản đối, nỗ lực tha thiết của chúng ta phải là trình bày các chủ đề theo cách khơi dậy được sự xác tín trong tâm trí người ấy, thay vì chỉ tìm cách làm cho tín hữu thêm vững tin.

"Cho dù trí tuệ của con người có tiến bộ đến đâu đi nữa, chớ trong một khoảnh khắc nào nghĩ rằng không cần phải khảo cứu Kinh Thánh một cách kỹ lưỡng và liên tục để nhận thêm ánh sáng. Là một dân, chúng ta được kêu gọi, từng cá nhân, trở thành những người học về lời tiên tri. Chúng ta phải canh thức cách sốt sắng để nhận ra bất cứ tia sáng nào mà Đức Chúa Trời tỏ ra cho chúng ta. Chúng ta cần nắm bắt những tia lóe đầu tiên của lẽ thật; và qua sự nghiên cứu

trong tinh thần cầu nguyện, ánh sáng rõ ràng hơn có thể được tiếp nhận, để có thể trình bày trước người khác." Lời chứng. Tập 5, 708.

Những người Tin Lành vào thời của Miller không chịu để các quy tắc ngữ pháp chi phối và đã chọn phớt lờ từ "also" ở câu mười bốn, vốn về mặt ngữ pháp xác định rằng "the robbers of thy people" biểu thị một quyền lực mới đang được đưa vào mạch các sự kiện được trình bày trong các câu nơi câu mười bốn xuất hiện. Uriah Smith cũng đã làm y như vậy khi ông phớt lờ các bằng chứng ngữ pháp chứng minh rằng vua phương bắc ở câu ba mươi sáu và sau đó ở câu bốn mươi phải là cùng một vua phương bắc đã được nói đến từ câu ba mươi mốt.

Ngày nay, những người dạy rằng Hoa Kỳ là “bọn cướp” viện dẫn một đoạn của Bà White, trong đó xác định quyền lực Giáo hoàng và Hoa Kỳ là hai quyền lực bách hại chính trong thời kỳ cuối cùng, rồi bóp méo ngữ pháp để lập luận rằng cụm “cựu thế giới” mà Bà White dùng để chỉ châu Âu thực ra chỉ quá khứ. Ngữ pháp trong đoạn văn cho thấy giả định này là sai, và cách Bà White dùng “cựu thế giới” trong đoạn ấy nhất quán với cách bà dùng ở những chỗ khác trong các trước tác của mình. Khi làm như vậy, bà cũng nhất quán với các sử gia, những người dùng cụm từ “cựu thế giới” đối chiếu với “tân thế giới” để phân biệt giữa châu Âu và châu Mỹ.

"Giáo quyền La Mã ở Cựu Thế Giới và Tin Lành bội đạo ở Tân Thế Giới sẽ theo đuổi một đường lối tương tự đối với những ai tôn trọng mọi giới luật của Đức Chúa Trời." Cuộc Đại Tranh Chiến, 615.

Về mặt ngữ pháp, cụm từ “will pursue” cho thấy rằng cả hai quyền lực được đại diện bởi “thế giới cũ” và “mới” đều “theo đuổi” việc bách hại dân của Đức Chúa Trời trong những ngày sau rốt; và thật sai về ngữ pháp khi cho rằng câu này đang coi “thế giới cũ” là lịch sử đã qua, còn “mới” là những ngày sau rốt. “Dòng trên dòng,” mọi cuộc tranh luận xưa của La Mã cho những người nghiên cứu lời tiên tri về thời kỳ cuối cùng biết rằng, khi họ được thức tỉnh, bài thử về hình tượng của con thú sẽ bao gồm một bối cảnh trong đó việc nhận diện đúng đắn những kẻ cướp của dân người được bày tỏ. Sự hiểu đúng về “những kẻ cướp” đã được trình bày trên biểu đồ tiên phong năm 1843, và vì thế là một lễ thật nền tảng, đã được xác nhận bởi thẩm quyền của Thần Linh của Lời Tiên Tri. Điều này cho thấy rằng khi những người nghiên cứu lời tiên tri thức tỉnh để đối diện với bài thử cuối cùng của họ, đề tài về “những kẻ cướp” cũng sẽ đại diện cho cuộc tấn công sau cùng nhằm vào các lễ thật nền tảng và vào Thần Linh của Lời Tiên Tri.

Chúng tôi sẽ tiếp tục mạch suy nghĩ này trong bài viết tiếp theo.